

SSI

Sức Mạnh Của Nhà Đầu tư

Hà Nội

1C Ngõ Quyền
Hà Nội
Tel: (84-4)3936 6321
Fax: (84-4)3936 6311

Hồ Chí Minh

72 Nguyễn Huệ, Quận 1
Thành phố Hồ Chí Minh
Tel: (84-8) 3 821 8567
Fax: (84-8) 3 821 4123

www.ssi.com.vn

CÔNG TY CP CHỨNG KHOÁN SÀI GÒN

BẢN TIN Tháng 6 năm 2009

Ra ngày 06/07/2009

NỘI DUNG	Kinh tế vĩ mô	Trang 2
	Các diễn biến trên TTCK	Trang 4
	Phân tích kỹ thuật	Trang 8
	Cập nhật SSI30	Trang 11
	Thống kê thị trường	Trang 14

TÓM TẮT

Kinh tế Vĩ mô

- ❖ **Kinh tế Thế Giới:** Kinh tế thế giới 6 tháng đầu năm phần lớn trong tình trạng suy giảm ở tốc độ chậm hơn. Chúng tôi tin vào kịch bản hồi phục chữ U đầy rộng sau khi nhiều nền kinh tế lớn chậm dần trong quý 2
- ❖ **Kinh tế trong nước quý 1/2009:** Kinh tế Việt Nam thể hiện rõ tình trạng giảm xấu trong khủng hoảng song tụt xa khỏi tăng trưởng tiềm năng. Dự báo GDP sẽ tăng trưởng 4,2% trong kịch bản cơ bản và ở kịch bản lạc quan nhất tăng 4,9%.

Thị trường chứng khoán:

- ❖ **Chứng khoán Thế Giới:** Thị trường chứng khoán Thế giới trong tháng Sáu đã thể hiện sự phân hóa, với việc thị trường châu Á tiếp tục tăng điểm trong khi sự giảm điểm có thể thấy rõ tại châu Âu và phần nào đó tại Mỹ. Trong tháng Bảy, khi mùa công bố kết quả kinh doanh bắt đầu, thị trường chưa có dấu hiệu giảm điểm mạnh mà thay vào đó là sự giằng co giữa các tin tốt xấu đan xen.
- ❖ **Chứng khoán Việt Nam:** Tháng 6 là một tháng có nhiều sự kiện khi đầu tháng chứng kiến đợt lên điểm nhanh của VNIndex còn cuối tháng là những nỗ lực nhằm nâng đỡ thị trường của NĐT NN và các NĐT lớn. Sang tháng 7, chúng tôi tập trung phân tích một số yếu tố có ảnh hưởng đến TTCK là (i) luồng tiền của NĐT trong nước và nước ngoài, (ii) yếu tố định giá cơ bản và KQKD quý 2, (iii) yếu tố TTCK thế giới và sự kiện Vietinbank lên sàn.

Kết luận của chúng tôi là đầu tháng 7 thị trường sẽ tiếp tục điều chỉnh về các vùng giá hợp lý để thúc đẩy sức cầu quay lại với cả kỳ vọng ngắn hạn và dài hạn. Vùng 400 điểm sẽ là vùng hỗ trợ mạnh của VNIndex và sự phân hóa sẽ tiếp tục do tác động của KQKD quý 2. Những cổ phiếu cần quan tâm là những cổ phiếu thuộc ngành xây dựng và vật liệu xây dựng do dự báo đầu tư xây dựng tiếp tục là trụ cột để kinh tế Việt nam có hy vọng đạt kịch bản lạc quan nhất vào năm 2009.

Phân tích kỹ thuật:

Chúng tôi cho rằng các ngưỡng hỗ trợ 425 -437 điểm và kháng cự 449-472 sẽ rất quan trọng trong tháng 7, bất cứ một sự bứt phá ra khỏi hai vùng này đều tạo ra sự đảo chiều của xu hướng trong ngắn hạn. Tháng 7 sẽ tiếp tục với những trời sập bất thường và ngưỡng hỗ trợ 425-437 đang phát huy tác dụng ngắn hạn, tuy nhiên chỉ báo dòng tiền MFI đang liên tục sụt giảm cho thấy sức cầu vào thị trường đang bị giảm mạnh, bởi vậy ngưỡng hỗ trợ này chưa được coi là chắc chắn trong giai đoạn hiện tại. Chúng tôi cảnh báo nếu vùng hỗ trợ 382-400 điểm bị phá vỡ, khả năng Vn-Index rơi xuống mức 352-366 điểm có thể xảy ra

Cập nhật SSI30

Chúng tôi đưa ra ước tính nhanh về kết quả kinh doanh của một số công ty niêm yết bao gồm DPM, PPC, VSH, CII, NTP, BMP. Các công ty đã hoàn thành từ 60-77% kế hoạch về doanh thu, lợi nhuận cả năm sau 6 tháng đầu năm. Theo ước tính của chúng tôi DPM, NTP, BMP, CII có mức định giá P/E 2009 có thể xem là hấp dẫn hơn so với bình quân của rổ SSI30 trong khi PPC và VSH có mức P/E 2009 cao hơn bình quân của rổ SSI30.

KINH TẾ VĨ MÔ

● Kinh tế thế giới: Suy giảm ở tốc độ chậm ngóng chờ sự hồi phục

- ❖ Tháng 6 vẫn tiếp tục xu thế của 6 tháng đầu năm khi chứng kiến tình trạng suy giảm ở tốc độ chậm hơn của các nền kinh tế lớn đang trong suy thoái. Với kinh tế Mỹ, trong khi các chỉ số phản ánh sản xuất hàng hóa công nghiệp đang bước dần về điểm uốn phân định suy thoái/tăng trưởng theo hàng quý thì mặt bằng của thị trường nhà đất và thị trường lao động có lẽ còn cách điểm uốn xấu nhất để chuyển sang hồi phục còn không dưới 2 quý nữa.
- ❖ Ở cực sáng của kinh tế thế giới, Trung quốc đã công bố mức tăng trưởng GDP quý 2 đạt 8% để tiếp tục thấp lên hy vọng sớm quay trở lại mức tăng trưởng tiềm năng 9-10% nhờ sự vững vàng của nhu cầu nội địa được hỗ trợ tích cực bởi chính sách kích thích kinh tế mạnh mẽ.
- ❖ Một điểm nổi bật trong tháng 6 là các nước lớn cũng đã bắt đầu tính đến việc rút lại các chương trình kích thích kinh tế không lồ để tránh rủi ro về lạm phát và khủng hoảng nợ công trong trung dài hạn. Song động thái này chủ yếu mang tính ổn định kỳ vọng của thị trường thay vì dự báo lộ trình cho việc thu hẹp lại các chính sách kích thích kinh tế.
- ❖ Tháng 7 sẽ đón nhận những kết quả GDP trong quý 2 của nhiều nền kinh tế lớn đang trong tâm khủng hoảng để hiện thực hóa các dự báo về tốc độ giảm chậm lại cũng như nhìn rõ hơn xu thế chuyển sang tăng trưởng nếu có. Một trong những tiêu điểm liên qua là biến động của giá dầu trong thời kỳ nhiều biến động mùa vụ gắn với nhu cầu cơ bản cũng như với các sự kiện về địa chính trị và thiên tai.
- ❖ Kinh tế thế giới cuối 2009-2010 nhiều khả năng sẽ hồi phục theo kịch bản chữ U với đáy rộng hơn khi kinh tế đi ngang sau khi chạm đáy vào quý 2/2009. Gói kích thích tài khóa của Mỹ và châu Âu sẽ phát huy tác dụng rõ ràng trong nửa sau 2009 cũng chỉ sẽ khiến cho kinh tế của các nước này hồi phục một cách từ từ và coi như đi ngang do các yếu tố sau. Thứ nhất, tiêu dùng cá nhân chiếm đến 70% GDP của các nền kinh tế lớn sẽ khó có thể hồi phục khi người dân cơ cấu lại hành vi tiêu dùng. Thứ hai, các tài sản xấu gắn với tín dụng tiêu dùng sẽ phát sinh và làm cho các ngân hàng sẽ phải thận trọng hơn trong việc cho vay để tạo nền tảng cho hồi phục bền vững. Thứ ba, kinh tế Trung quốc dù có tăng trưởng đạt mức 8-9% trong năm nay vẫn chưa đủ lớn để trở thành đầu tàu cho thế giới và không loại trừ kịch bản W cho sự hồi phục của kinh tế Trung quốc sau khủng hoảng khi mà tác động nhanh chóng của gói kích cầu sẽ nhạt dần vào 2010.

● Kinh tế trong nước 6 tháng đầu năm: Giảm xấu trong khủng hoảng, tụt xa khỏi tăng trưởng tiềm năng.

- ❖ Sau Quý I/2009 có tốc độ tăng trưởng GDP chỉ đạt 3,1% - là quý có tốc độ tăng thấp nhất trong những năm gần đây; quý II/2009 tốc độ tăng GDP 4,5% - tuy cao hơn quý I/2009 nhưng chỉ bằng 79% tốc độ tăng của quý II/2008. Tính chung 6 tháng đầu năm 2009, tổng sản phẩm trong nước tăng 3,9% so với cùng kỳ như vậy vẫn còn khá xa so với mức tăng trưởng mục tiêu cho cả năm là 5%.

So với quý 1/2009 sản xuất công nghiệp (SXCN) rơi vào tình trạng trì trệ với tốc độ tăng chỉ đạt 2,5%, những tháng gần đây SXCN đã có dấu hiệu phục hồi: tháng 4 tăng 5,6% so với cùng kỳ năm trước, tháng 5 tăng 7,2%, ước tính tháng 6 tăng 8,2%. Do vậy, tính chung 6 tháng đầu năm 2009, giá trị sản xuất công nghiệp tăng 4,8% so với cùng kỳ. Tuy nhiên, trong SXCN, công nghiệp khai thác đạt mức tăng cao nhất 8,6%, chủ yếu nhờ sản lượng dầu thô khai thác tăng cao do một số mỏ mới được đưa vào khai thác từ tháng 7/2008; công nghiệp điện, ga và nước tăng 8,1% ; công nghiệp chế biến chỉ tăng 4,4% do lượng tồn kho từ cuối năm 2008 rất cao nên nửa đầu 2009 nhiều doanh nghiệp chủ yếu tập trung tiêu thụ hàng tồn kho.

- ❖ Tổng mức bán lẻ hàng hoá và doanh thu dịch vụ tiêu dùng 6 tháng đầu năm 2009 tăng 8,8%, là mức khá tích cực, tuy nhiên theo nguồn không chính thức, tiêu dùng cuối cùng của dân cư lại có mức tăng trưởng âm.
- ❖ Đầu tư tiếp tục đóng vai trò quan trọng đối với tăng trưởng, trong đó Vốn đầu tư từ khu vực Nhà nước vẫn đóng vai trò đầu tàu, trong khi FDI giảm: Vốn đầu tư toàn xã hội thực hiện 6 tháng đầu năm 2009 tăng 18,1% so với cùng kỳ năm trước, trong đó: Vốn khu vực Nhà nước chiếm 43,9% tổng số và tăng 33,4%; vốn khu vực tư nhân chiếm 34,1% và tăng 37,4%; vốn FDI thực hiện chiếm 22% và giảm 18,4%. (FDI đăng ký từ đầu năm đến 19/6/2009 đạt 8,9 tỷ USD, giảm 77,4% so với cùng kỳ năm 2008). Trong vốn đầu tư của khu vực Nhà nước, vốn từ ngân sách Nhà nước đạt thấp, ước tính chỉ đạt 50,6 nghìn tỷ đồng, bằng 35,1% so với kế hoạch năm điều chỉnh bổ sung gói kích cầu xây dựng.

Điều này cho thấy khả năng giải ngân vốn ngân sách Nhà nước cùng với gói kích cầu xây dựng sẽ mạnh hơn trong nửa cuối 2009. Trong khi đó, nguồn thu ngân sách đang gặp những khó khăn nhất định: Tổng thu NSNN từ đầu năm đến ngày 15/6/2009 đạt thấp, chỉ bằng 43,9% dự toán năm, đặc biệt thu từ dầu thô chỉ bằng 36,1% dự toán do giá dầu giảm.

- ❖ Xuất khẩu hàng hoá đã tăng trở lại trong tháng 5 và tháng 6 (tháng 5, 6 tăng 3,2% và 6.5% so với tháng trước). Nếu loại trừ vàng tái xuất của quý I thì kim ngạch xuất khẩu quý II tăng 16,1%; trong đó đáng chú ý thủy sản tăng 27,7%, dầu thô tăng 25,8%, gạo tăng 23%, giày dép tăng 20,4%, hàng dệt may tăng 9,8%. Nếu loại trừ vàng tái xuất thì kim ngạch xuất khẩu 6 tháng đạt 25,1 tỷ USD, giảm 18,6% so với cùng kỳ năm trước.

Tốc độ nhập khẩu giảm mạnh hơn: Kim ngạch hàng hoá nhập khẩu 6 tháng đầu năm 2009 ước tính đạt 29,7 tỷ USD, giảm 34,1% so với cùng kỳ năm 2008, trong đó hàng máy móc, thiết bị giảm 22,7% trong khi hàng tiêu dùng tăng 2,6% phản ánh cơ cấu các mặt hàng nhập khẩu đã có sự thay đổi. Tính chung 6 tháng đầu năm 2009 nhập siêu 2,1 tỷ USD, bằng 14,7% cùng kỳ năm trước.

- ❖ CPI tiếp tục tăng nhẹ kể từ tháng 3 tới nay: Sau khi chỉ số giá tiêu dùng tháng 3 có mức giảm 0,17% so với tháng trước; tháng 4 CPI quay lại tăng 0,35%; tháng 5 tăng 0,44% và tháng 6/2009 tăng 0,55%.

Giá tiêu dùng tháng 6/2009 so với tháng 12 năm 2008 tăng 2,68% trong đó hàng ăn và dịch vụ ăn uống tăng 2,5% và vẫn là nhóm đóng góp chủ yếu vào tăng giá 6 tháng; nhà ở và vật liệu xây dựng tăng 5,65%.

Bức tranh 6 tháng cho thấy các biện pháp kích cầu của chính phủ bắt đầu phát huy tác dụng. Chính sách nới lỏng tiền tệ với chương trình cho vay bù lãi suất đã đóng vai trò quan trọng hỗ trợ cho nền kinh tế ở những thời điểm khó khăn nhất. Nếu như cả năm 2008, tốc độ tăng trưởng tín dụng của hầu hết các NHTM giảm, thì 6 tháng đầu năm nay, tỷ lệ dư nợ tại các NH đã tăng lên đáng kể. Ước tính 6 tháng đầu 2009, tổng phương tiện thanh toán tăng 16.36%, và dư nợ tín dụng đối với nền kinh tế tăng 17%. So với tốc độ tăng cung tín dụng, những cải thiện xét về góc độ tăng trưởng trong 6 tháng vẫn còn chậm.

Dựa trên tổng quan kinh tế Việt Nam và thế giới hiện nay, mức dự báo tăng trưởng GDP của 2009 ở kịch bản cơ bản của chúng tôi được điều chỉnh lên 4,2% và trong kịch bản lạc quan GDP sẽ tăng trưởng ở mức 4,9%.

CÁC DIỄN BIẾN TRÊN TTCK

- **TTCK Thế Giới:** Thị trường chứng khoán thế giới trong tháng Sáu đã thể hiện sự phân hóa, với việc thị trường châu Á tiếp tục tăng điểm trong khi sự giảm điểm có thể thấy rõ tại châu Âu và phần nào đó tại Mỹ. Trong tháng Bảy, khi mùa công bố kết quả kinh doanh bắt đầu, thị trường chưa có dấu hiệu giảm điểm mạnh mà thay vào đó là sự giằng co giữa các tin tốt xấu đan xen.

Các chỉ số chứng khoán chính trên thế giới

Chỉ số	29/5/2009	30/6/2009	% Chênh lệch
DJI AVE	8500.33	8447	-0.63%
S&P500	919.14	919.32	0.02%
NASDAQ COMPOSITE INDEX	1774.33	1835.04	3.42%
NIKKEI	9,522.50	9,958.44	4.58%
HANG SENG	18,171.00	18,378.73	1.14%
SHANGHAI COMPOSITE	2,632.93	3,008.90	14.28%
DAX	4,940.82	4,891.76	-0.99%
FTSE 100	4417.94	4249.21	-3.82%
CAC 40	3,277.65	3,210.10	-2.06%

Nguồn: Bloomberg

Thị trường chứng khoán thế giới trong tháng Sáu đã thể hiện sự phân hóa, với việc thị trường châu Á tiếp tục tăng điểm (đặc biệt ấn tượng là Trung Quốc với mức tăng 14.28%) trong khi sự giảm điểm có thể thấy rõ tại châu Âu và phần nào đó tại Mỹ. Việc giảm điểm tại thị trường Mỹ diễn ra rõ rệt hơn trong những ngày đầu tháng Bảy khi những số liệu tiêu cực về thất nghiệp được công bố đã làm mờ đi những hy vọng, về một sự phục hồi sớm. Khối lượng giao dịch trong tháng tại Mỹ tiếp tục duy trì ở mức thấp. Giống như với những dự đoán từ bản tin tháng trước, đồng USD tiếp tục yếu đi đã làm giá dầu tăng chạm mức 73 USD/thùng và có sự biến động khá mạnh trong tháng do phải chịu tác động từ nhiều phía.

Tháng Bảy sẽ bắt đầu cho một mùa báo cáo kết quả kinh doanh quý II và đây là điều thu hút được nhiều sự quan tâm nhất từ các nhà đầu tư. Bên cạnh việc chờ đợi kết quả kinh doanh được cải thiện theo hướng bớt xấu đi, ít nhất cũng nhờ vào việc cắt giảm chi phí và nhân công (theo số liệu của Reuters dự kiến lợi nhuận của các công ty trong danh sách S&P500 giảm 35.5%, tương đương mức giảm thực tế trong quý I/2009), các nhà đầu tư sẽ còn quan tâm đến dự báo triển vọng của các công ty trong giai đoạn cuối năm 2009 cũng như cả năm 2010. Ngoài ra, bên cạnh các số liệu vĩ mô hàng tháng, vào ngày 31/7 sẽ công bố số liệu sơ bộ về tăng trưởng GDP của Mỹ trong quý II, và nó sẽ cho thấy liệu những kỳ vọng của các nhà đầu tư có được hỗ trợ bởi những cơ sở thực tế hay không.

Thị trường Mỹ đã đi xuống trong những ngày đầu tháng Bảy, nhưng đó chưa thể đại diện cho xu hướng chung trong tháng. Kết quả kinh doanh của các công ty tại Mỹ tuy khó có thể gây ra một sự bất ngờ lớn, nhưng có thể nói những khía cạnh tích cực của thông tin này cũng chưa được phản ánh hoàn toàn vào giá, do đó chúng tôi tin rằng sự giằng co sẽ diễn ra cho trong những phiên, giao dịch trong tháng. Khả năng giảm điểm sâu chỉ có thể xảy ra khi những dấu hiệu rõ ràng hơn về sự xấu đi của kinh tế Mỹ trong quý III, mà điều này khó có thể diễn ra ngay trong tháng này.

TTCK Việt Nam

❖ Diễn biến tháng 6.

• Đầu tháng, sóng thứ 3 của đợt hồi phục với mức tăng điểm rất nhanh:

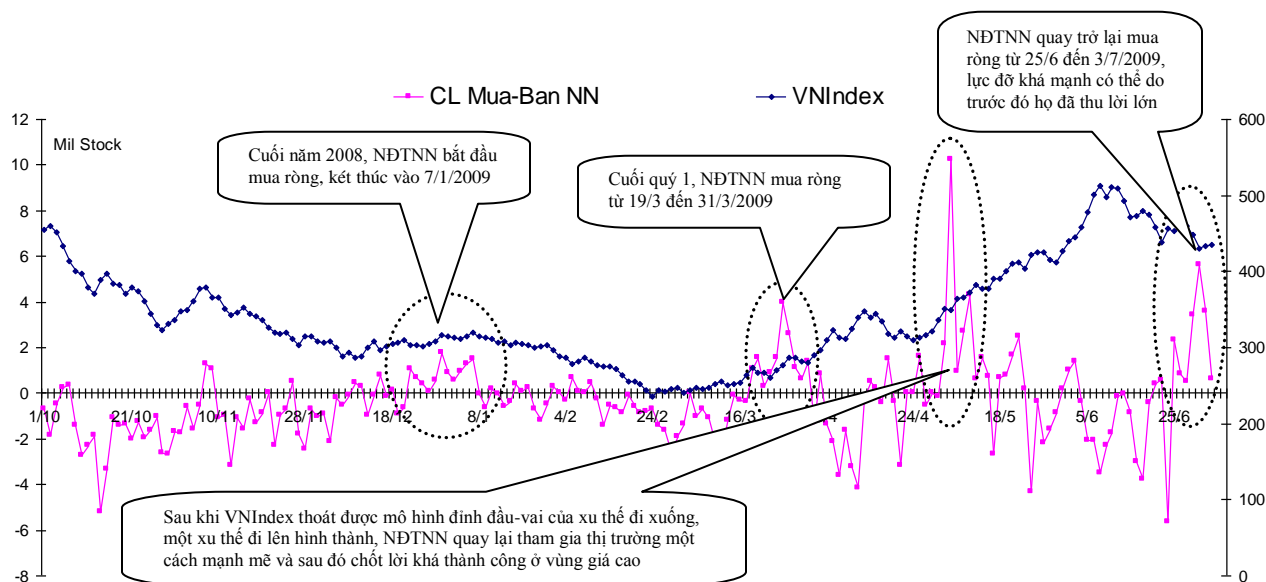
Mức đỉnh kể từ khi thị trường hồi phục xuất hiện vào tháng 6. Ngày 9/6 với đỉnh 512,46 điểm, VNIndex đã tăng 117% kể từ mức đáy thấp nhất là 235,5 điểm vào ngày 24/2/2009. Ngày 9/6 cũng là ngày cuối cùng của chuỗi tăng điểm nhanh kể từ 1/6. Trong vòng 7 ngày đầu tháng 6, VNIndex đã tăng hơn 100 điểm từ 411,64 điểm lên 512,46, như vậy trung bình một ngày VNIndex tăng tới 14,4 điểm.

Trong 3 đợt sóng lên kể từ cuối tháng 2, đợt sóng thứ 3 này có thời gian lên điểm ngắn nhất với 7 ngày và 100,82 điểm (TB 14,4 điểm/ngày). 2 đợt sóng trước đó có thời gian dài hơn nhiều (21 ngày và 34 ngày) và mức tăng điểm TB chỉ là 5,5 và 3,3 điểm/ngày. Có thể đây là dấu hiệu cho thấy đầu tháng 6 tâm lý phấn khích của NĐT đã tạo ra sức mua quá đà và cảnh báo cho một sự điều chỉnh.

• Xu hướng mua ròng để đỡ NAV của NĐT NN thể hiện rõ vào cuối tháng

- Kể từ 25/6, NĐT NN mua ròng với số lượng khá lớn. Các mã được NĐT NN tập trung mua là những blue chips có tác động đến chỉ số VNIndex như DPM, FPT, HPG, STB, SSI và đặc biệt là cổ phiếu mới lên sàn BVH. Động thái nâng đỡ thị trường thể hiện khá rõ khi NĐT NN giảm mua mạnh các mã kể trên khi thị trường đã lên điểm.
- Theo chu kỳ, sau khi hết nhu cầu nâng đỡ NAV, NĐT NN giảm mua và tăng bán. Chênh lệch Mua-Bán giảm nhanh trong vài ngày cuối tuần vừa qua và rất có thể NĐT NN sẽ bán ròng trong tuần tới.

Chênh lệch Mua-Bán của NĐT NN và VNIndex

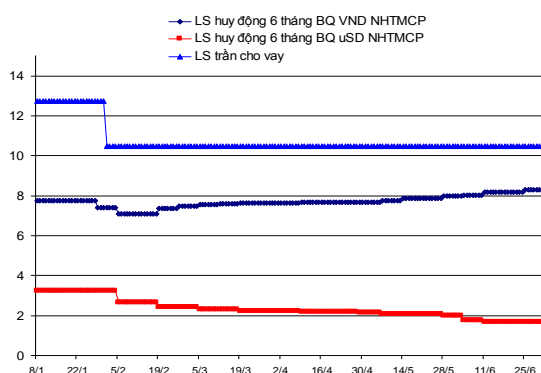


Nguồn: HOSE, SSI

❖ Dự báo tháng 7

- **Yếu tố luồng tiền:** Điều gì sẽ xảy ra khi NĐT NN dừng mua và luồng tiền của NĐT trong nước sẽ ra sao?
 - Đầu năm 2009, khi NĐT NN dừng mua ròng cp Việt nam, TTCK giảm điểm. Thời điểm đó các thông tin vĩ mô khá xấu và gói hỗ trợ kinh tế chưa được công bố nên thị trường lao dốc liên tục cho đến cuối tháng 2.
 - Vào đầu tháng 4, khi NĐTNN chuyển từ mua ròng sang bán ròng, NĐT trong nước với luồng tiền dồi dào đã là yếu tố quyết định nâng đỡ thị trường. Thời điểm này, NĐT Tổ chức trong nước vẫn còn khá dè dặt vì VNIndex mới vừa qua vùng đáy và bức tranh kinh tế chưa có dấu hiệu cải thiện. NĐT tham gia chính ở thời điểm này là các nhóm nhà đầu tư cá nhân có tiềm lực tài chính mạnh. Tháng 4 chứng kiến tốc độ tăng trưởng tín dụng cao lên trên 4%, cung cấp một phần tài chính cho các NĐT lớn tham gia thị trường. Không loại trừ khả năng một phần tiền vay hỗ trợ lãi suất được chuyển vào TTCK.
 - Đầu tháng 7, NĐTNN có dấu hiệu giảm mua rõ rệt. Yếu tố quyết định đến thị trường sẽ lại là luồng tiền của NĐT trong nước. Cuối tuần vừa qua, lãi suất huy động của các ngân hàng thương mại vẫn ở mức cao. Đây có thể coi là mức lãi suất huy động cao nhất kể từ khi các NHTM bắt đầu tăng lãi suất từ cuối tháng 2. Sự căng thẳng trong việc huy động vốn của các NHTM rất có thể sẽ có ảnh hưởng đến luồng tiền đầu tư vào chứng khoán. Cũng trong thời gian này, NHNN sẽ kiểm tra sát sao việc cho vay hỗ trợ bù lãi suất đảm bảo sử dụng đúng mục đích cũng như yêu cầu giám sát chặt chẽ tín dụng tiêu dùng, chứng khoán, bất động sản. Điều này rất khác với những gì diễn ra vào cuối tháng 3 và đầu tháng 4 khi luồng tiền cho chứng khoán là khá dễ dàng.
 - Với 3 đợt sóng lên vừa qua, nhiều NĐT đã thu được lãi lớn, đặc biệt là những người nhanh nhạy trong việc sử dụng đòn bẩy vay vốn ở thời gian đầu. Trong vòng 3 tháng, việc đạt được một mức lợi nhuận kỳ vọng nhất định có thể sẽ khiến họ dừng lại để chuyển tiền sang các mảng kinh doanh khác như bất động sản hoặc có thể chỉ đơn giản là nghỉ ngơi để chờ một đợt sóng mới. Điều này cũng sẽ ảnh hưởng đến một số luồng tiền lớn tham gia thị trường.

Lãi suất huy động đang ở mức cao nhất kể từ đầu năm



Tăng trưởng tín dụng có sự liên hệ chặt chẽ với sự tăng điểm của VNIndex



Nguồn: NHNN, HOSE

Yếu tố định giá và KQKD quý 2:

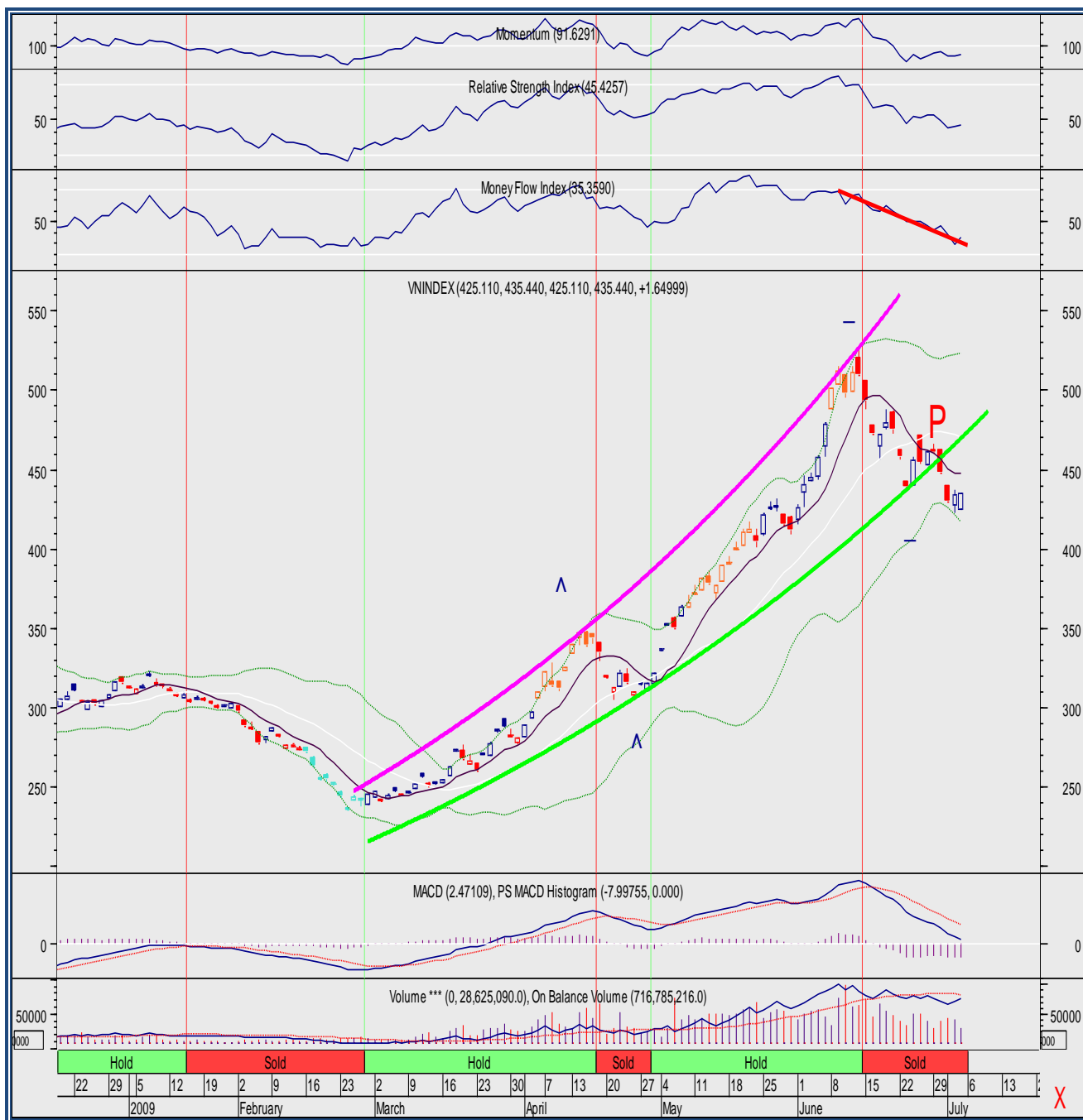
- Theo cập nhật giá của ngày 3/7/2009, PE 2009 của thị trường là 13,5x (dựa trên ước tính lợi nhuận 2009 của SSI cho một số công ty và kế hoạch lợi nhuận của các công ty còn lại). PE 2009 của rổ cổ phiếu SSI30 là 14,2x và PB là 2,8x.
- Mức PE này được cho là không quá đắt nhưng cũng không phải là rẻ. Đối với NĐT NN là các quỹ đầu tư đa quốc gia thì mức PE thấp hơn sẽ hấp dẫn họ. Còn đối với NĐT NN là các quỹ chuyên đầu tư mạo hiểm hoặc NĐT NN tham gia "lướt sóng" thì họ sẽ vẫn theo sát thị trường. Chỉ có điều luồng tiền của họ sẽ vào và ra rất nhanh cùng với xu hướng ngắn hạn của TTCK. Nếu không thấy có xu hướng lên, họ sẽ dừng việc mua vào. Đối với một số quỹ khác đang có nhu cầu giải ngân, họ sẽ tiếp tục mua gom ở vùng giá thấp và sẽ không có nhu cầu đẩy giá lên trong ngắn hạn.
- Đối với NĐT trong nước và cả nước ngoài, KQKD quý 2 được công bố chính thức trong tháng 7 vẫn là những thông tin được trông chờ. Có một số công ty có KQKD tốt nên đã giữ được giá ngay cả khi thị trường giảm sâu. BMP và NTP là 2 ví dụ. Chúng tôi tóm tắt KQKD của một số công ty niêm yết ở phần tiếp theo.
- **Yếu tố vẫn thường được trông chờ : (i) TTCK Thế giới và (ii) Cổ phiếu mới lên sàn ; lần này là Vietinbank.**
 - Trong những ngày gần đây, diễn biến TTCK Việt nam và TTCK Mỹ không hoàn toàn cùng chiều. Tối ngày 2/7, TTCK Mỹ giảm điểm mạnh thì sáng ngày hôm sau TTCK Việt nam lại tăng điểm. Tuy nhiên nếu nhìn kể từ ngày 12/6, thời điểm VNIndex bắt đầu đi xuống, TTCK Việt nam có xu hướng giảm cùng với S&P500 nhưng với tốc độ nhanh hơn. VNIndex mất 14,5% điểm trong khi S&P500 chỉ mất 5,1%. Hiện tại, việc dựa vào tín hiệu của TTCK Mỹ để quyết định mua-bán là khá mạo hiểm khi có một lượng cung khá lớn đang chờ cơ hội có thanh khoản để bán ra.
 - Trước Vietinbank, BVH và VCB lên sàn cùng với những kỳ vọng lớn của NĐT. BVH đã thực sự gây được sự chú ý và được tập trung mua để tác động đến VNIndex. Tuy nhiên NĐT NN mới lại là người mua chính của cp này. VCB được kỳ vọng rất nhiều trước khi chào sàn nhưng lại gây thất vọng khi đến ngày thứ 3 đã giảm mạnh. Vietinbank với giá chào sàn dự kiến là khoảng 50.000đ/cp sẽ tạo áp lực bán rất lớn vào ngày đầu tiên. Ngày cả khi giá Vietinbank giảm còn 40.000đ/cp thì những người trúng đấu giá vẫn có thể bán ra bởi mức lãi của họ đã là gần 100%. Ở mức giá 50.000đ/cp, Vietinbank khó có thể mang lại sự hỗ trợ nào cho thị trường.

❖ Khuyến nghị đầu tư

Đầu tháng 7 thị trường sẽ tiếp tục điều chỉnh về các vùng giá hợp lý để thúc đẩy sức cầu quay lại với cả kỳ vọng ngắn hạn và dài hạn. Vùng 400 điểm sẽ là vùng hỗ trợ mạnh của VNIndex và sự phân hóa sẽ tiếp tục do tác động của KQKD quý 2. Những cổ phiếu cần quan tâm là những cổ phiếu thuộc ngành xây dựng và vật liệu xây dựng do dự báo đầu tư xây dựng tiếp tục là trụ cột để kinh tế Việt nam đạt được kịch bản lạc quan nhất trong 2009.

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

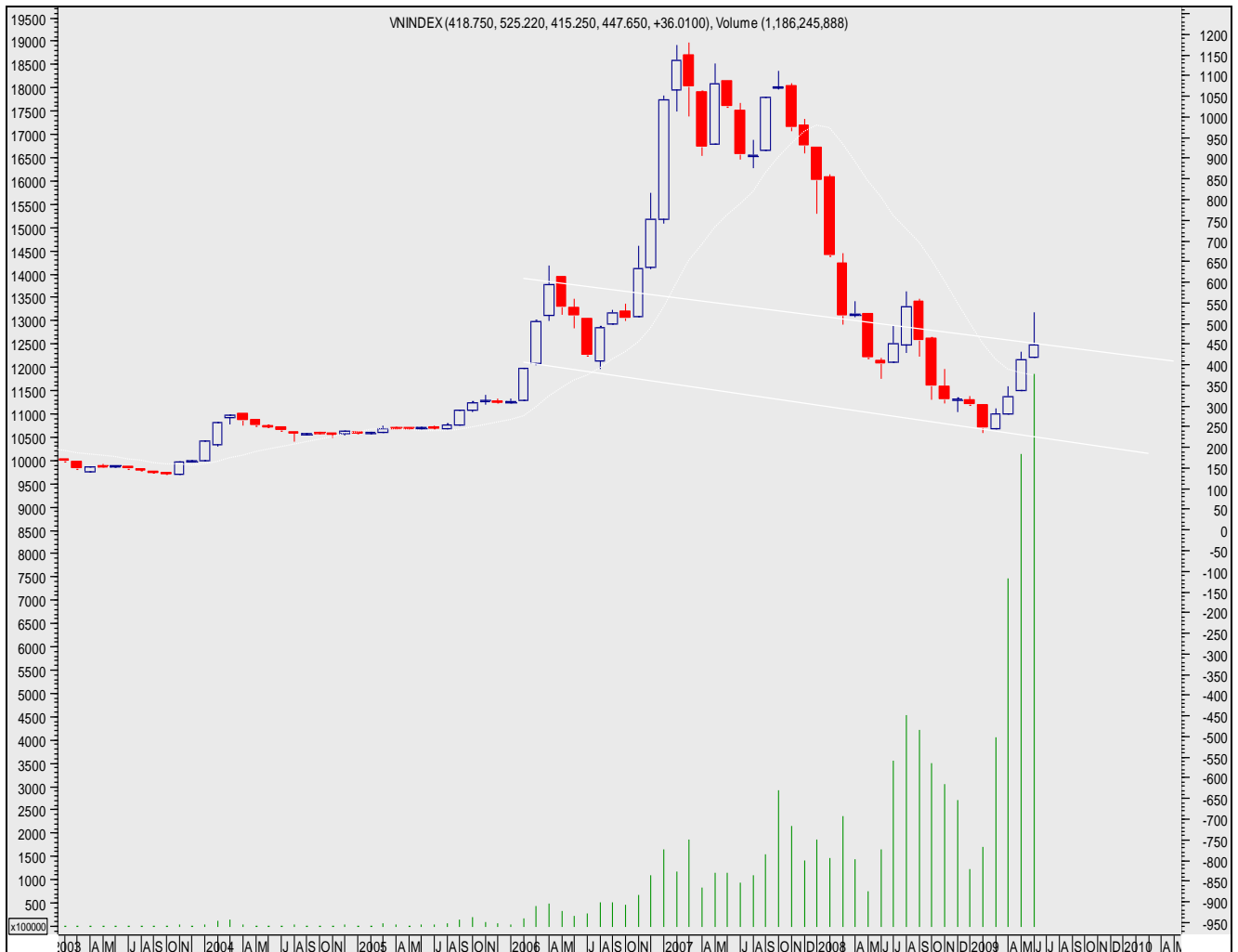
Khép lại tháng 6 với nhiều biến động, Vn-Index đóng cửa ở 447,65 điểm tăng 36,01 điểm so với cuối tháng 5, tương đương với 8,75%. Tính tại thời điểm hiện tại ngày 3 tháng 7, Vn-Index nằm trên Lower Band 17,2% và Lower Band đang mở rộng ra theo xu thế giảm của chỉ số này.



Biểu đồ Vn-Index theo ngày

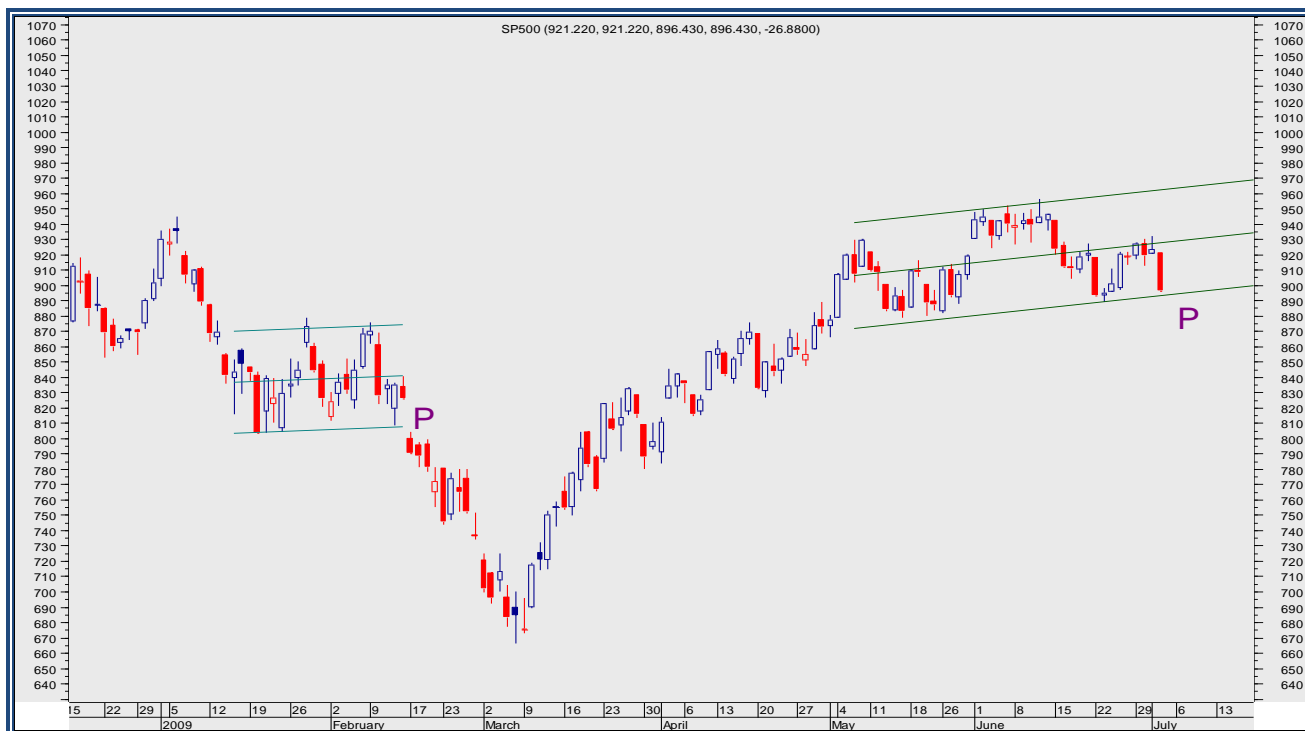
Với phiên giảm mạnh ngày 30 tháng 6 chỉ số này đã phá vỡ mẫu hình kênh xu thế lên điểm (Up Channel Pattern) tính từ đầu tháng 3. Vn-Index tại thời điểm hiện tại vận động sâu phía dưới đường trung bình động 20 ngày SMA-20 và đây là dấu hiệu xấu sau hơn 3 tháng tăng điểm mạnh.

MACD tiếp tục xu thế giảm và đang tiệm cận đường tín hiệu Zero Line, bất cứ sự xuyên thủng đường tín hiệu này đều là những dấu hiệu xấu cho một chu kỳ điều chỉnh dài. Chỉ báo cân bằng khối lượng OBV cũng tiếp tục vận động phía dưới đường tín hiệu. Đặc biệt chỉ báo dòng tiền MFI liên tục sụt giảm cho thấy sức cầu đang yếu đi rất nhanh.



Biểu đồ Vn-Index theo tháng

Cây nến tháng bảy là cây nến Shooting Star cùng với khối lượng giao dịch tăng lên cao nhất kể từ tháng 3 cho thấy khả năng giảm điểm vào tháng 7 là rất lớn. Nhìn lại biểu đồ ngày, chúng ta nhận thấy sự giảm điểm mạnh ngay vào ngày đầu tháng mừng 1 tháng 7 với khoảng trống lớn.



Biểu đồ S&P 500 theo ngày

Chỉ số S&P 500 của Mỹ liên tục biến động phức tạp. Chỉ số này đang tiệm cận đường biên dưới của kênh tăng giá, bất cứ sự sụt giảm mạnh xuống phía dưới biên dưới của kênh tăng giá đều tạo ra sự sụt giảm lớn của chỉ số S&P-500.

Kết luận và Khuyến nghị

Các ngưỡng kháng cự quan trọng của Vn-index vào tháng 7 bao gồm:

Ngưỡng hỗ trợ 1	Ngưỡng hỗ trợ 2	Ngưỡng kháng cự 1	Ngưỡng kháng cự 2
425 -437	382-400	449-472	489 -512

Chúng tôi cho rằng các ngưỡng hỗ trợ 425 -437 điểm và kháng cự 449-472 sẽ rất quan trọng trong tháng 7, bất cứ một sự bứt phá ra khỏi hai vùng này đều tạo ra sự đảo chiều của xu hướng trong ngắn hạn. Tháng 7 sẽ tiếp tục với những trời sụt bất thường và ngưỡng hỗ trợ 425-437 đang phát huy tác dụng ngắn hạn, tuy nhiên chỉ báo dòng tiền MFI đang liên tục sụt giảm cho thấy sức cầu vào thị trường đang bị giảm mạnh, bởi vậy ngưỡng hỗ trợ này chưa được coi là chắc chắn trong giai đoạn hiện tại. Chúng tôi cảnh báo nếu vùng hỗ trợ 382-400 điểm bị phá vỡ, khả năng Vn-Index rơi xuống mức 352-366 điểm có thể xảy ra. Các nhà đầu tư trung, dài hạn có thể mua dần vào ở các vùng hỗ trợ, tuy nhiên các nhà đầu tư ngắn hạn hoặc “lướt sóng” nên tiếp tục kiên nhẫn đứng ngoài thị trường. Chúng tôi không ủng hộ cho quan điểm tìm kiếm lợi nhuận bằng mọi giá vào thời điểm hiện tại và nên giảm tối đa các công cụ sử dụng đòn bẩy tài chính để phòng ngừa rủi ro.



Sức Mạnh Của Nhà Đầu Tư

CÔNG TY CP CHỨNG KHOÁN SÀI GÒN

CẬP NHẬT SSI30 TRONG THÁNG

Mã	Ngành	Giá đóng cửa (đồng) 3/7/09	Diễn biến giá từ 26/6/09 đến 3/7/09	Diễn biến giá từ 31/12/08 đến 18/6/09	Vốn hoá thị trường (tỷ đồng)	PE 2009	P/EBIT 2009	PB	Tỷ lệ cổ tức/giá 2009	Tăng trưởng 2009 so với 2008	
										EBIT	LNST
DPM	Vật liệu cơ bản	42,000	-7.7%	21.7%	15,918	10.8	10.7	3.3	3.1%	5.9%	6.1%
DPR	Vật liệu cơ bản	42,000	-8.5%	38.2%	1,680	12.4	12.1	2.5	3.6%	-34.2%	-37.7%
HPG	Vật liệu cơ bản	55,000	-2.7%	74.6%	10,800	12.7	9.5	2.5	5.5%	11.8%	-0.7%
TRC	Vật liệu cơ bản	45,000	-3.6%	90.0%	1,350	10.4	11.1	2.7	3.3%	-36.8%	-16.2%
ANV	Hàng tiêu dùng	18,000	0.0%	-4.3%	1,181	18.2	14.8	0.8	2.8%	-33.2%	-35.2%
KDC	Hàng tiêu dùng	44,400	-5.5%	47.5%	2,491	14.0	16.8	1.2	5.4%	29.0%	LNST 2008 âm
TAC	Hàng tiêu dùng	34,500	-3.4%	46.2%	655	7.5	6.3	2.0	4.6%	336.4%	633.8%
VNM	Hàng tiêu dùng	93,000	-4.1%	12.0%	16,301	10.8	11.5	3.2	3.2%	13.1%	20.7%
PET*	D.Vụ tiêu dung	18,000	-12.2%	26.8%	865	8.7	n.a	1.4	5.6%	#N/A	-1.0%
ACB	Tài chính	47,600	-3.8%	70.6%	30,135	12.2	9.5	4.0	4.8%	24.2%	12.1%
PVI	Tài chính	29,700	-8.6%	-7.2%	3,075	15.0	13.1	1.3	3.4%	19.7%	19.7%
SJS*	Tài chính	94,000	-2.6%	74.1%	3,737	12.4	n.a	3.3	2.1%	#N/A	153.2%
SSI*	Tài chính	62,500	-6.0%	117.0%	9,397	45.1	36.0	2.4	n.a	-16.7%	-16.7%
STB	Tài chính	33,900	-4.5%	84.2%	16,723	11.3	8.7	2.3	0.0%	73.1%	54.9%
TDH*	Tài chính	68,500	-2.1%	138.7%	1,644	9.2	n.a	1.6	4.4%	n.a	-10.3%
VIC*	Tài chính	49,800	0.2%	-1.7%	9,423	64.1	n.a	6.3	n.a	n.a	17.9%
DHG	Y tế	110,000	-7.6%	-7.6%	2,200	15.0	12.9	3.0	2.3%	3.3%	13.7%
CII*	Công nghiệp	37,800	-5.0%	46.6%	1,436	9.2	17.6	1.8	4.2%	4.4%	17.5%
GMD	Công nghiệp	45,000	-5.3%	50.0%	2,135	17.3	11.4	1.0	n.a	-7.1%	LNST 2008 âm
NTP**	Công nghiệp	67,600	0.9%	87.3%	1,465	8.8	5.4	3.2	4.4%	45.2%	7.6%
PVT*	Công nghiệp	19,400	-6.3%	16.2%	2,863	34.7	16.2	1.9	0.0%	21.5%	19.4%
REE	Công nghiệp	38,800	-10.0%	86.5%	3,144	11.0	13.5	1.5	2.6%	20.6%	LNST 2008 âm
VIP*	Công nghiệp	15,400	-4.3%	67.8%	903	12.0	n.a	1.1	6.5%	n.a	0.4%
VTO*	Công nghiệp	13,600	3.8%	15.3%	811	26.8	n.a	1.0	n.a	n.a	6.4%
PVD	Dầu khí	78,000	-9.3%	-8.2%	10,309	14.6	13.5	4.4	0.0%	-20.3%	-32.1%
PVS	Dầu khí	33,900	-6.9%	7.6%	5,933	14.4	11.5	2.6	4.4%	-5.9%	-23.2%
FPT***	Công nghệ	70,500	-4.1%	41.0%	9,957	8.6	6.2	3.8	n.a	8.6%	38.7%
SAM*	Công nghệ	28,700	-4.3%	106.5%	1,820	13.0	52.0	0.8	3.5%	-62.9%	LNST 2008 âm
PPC	Dịch vụ tiện ích	27,900	-1.8%	49.2%	9,072	17.4	13.1	2.4	1.8%	-32.0%	LNST 2008 âm
VSH	Dịch vụ tiện ích	33,100	0.3%	22.0%	4,551	14.8	18.6	2.0	4.5%	-17.3%	-19.6%
SSI30			-4.2%		181,974	13.2		2.6			27.6%

*: Kế hoạch công ty

**:: LNST của NTP đã tính đến khoản truy thu thuế TNDN 48 tỷ đồng công ty sẽ phải trả trong năm 2009

***: LNST 2009 chưa trừ đi lợi ích của cổ đông thiểu số

Mã CP	Ước tính KQKD Q2/09						% hoàn thành	Ước tính KQKD 2009 của SSI		
	DTT	g	LNTT	g	LNST	g	KH Lợi nhuận	DTT	LNST	P/E 2009
NTP	401.133	12%	78.576	40%	68.754	23%	77%	1.302.580	160.430	9,0
BMP	288.000	26%	54.040	79%	47.285	89%	97%	1.018.247	140.555	8,1
DPM	1.881.044	-9%	273.422	-64%	N/A	N/A	60%	6.460.131	1.468.265	10,9

(Đơn vị tính doanh thu, lợi nhuận: triệu đồng)

Chú thích:

- g: tỷ lệ tăng trưởng so với cùng kỳ năm trước
- Ước tính KQKD Q2/09 cho NTP, BMP là của SSI Research, có tham khảo thông tin tìm hiểu được từ công ty. Đây là ước tính cho công ty mẹ. Trong số ước tính cho cả năm, chúng tôi có tính đến KQKD của các công ty con.
- Ước tính quý 2 của DPM là ước tính của chính công ty

Công Ty cổ phần Nhựa Thiếu Niên Tiền Phong – NTP: Theo ước tính của chúng tôi, LNST quý 2 của NTP sẽ vào khoảng trên dưới 70 tỷ, tương ứng với mức hoàn thành kế hoạch LNST 77% sau 2 quý đầu. Nếu khoản thuế truy thu hơn 48 tỷ mà công ty đã nộp vào cuối tháng 5 vừa rồi được hạch toán vào LNTT của năm 2009, chúng tôi ước tính LNST của công ty trong năm nay vẫn đạt khoảng 160 tỷ. Trong trường hợp khoản này được hạch toán ngay vào lợi nhuận để lại, LNST của 2009 sẽ đạt khoảng gần 210 tỷ, và mức P/E 2009 bằng 7x, một mức hấp dẫn nhìn từ so sánh tương quan với thị trường chung hiện tại.

Như vậy 2 quý đầu của NTP đã diễn ra rất thuận lợi, và KQKD của cả năm 2009 dự tính sẽ rất khả quan. Trong 2 quý sau, nhiều khả năng tiêu thụ có thể sẽ chậm hơn vào quý 3 trước khi được đẩy mạnh lại vào quý 4 do tính mùa vụ của hoạt động xây dựng. Một điều cũng đáng lưu ý là giá nguyên liệu nhựa tăng đã tăng lên tương đối từ đầu năm (30-40%), điều này sẽ ảnh hưởng đến tỷ suất lợi nhuận của các quý còn lại.

Công ty Cổ phần Nhựa Bình Minh – BMP: Sau 2 quý đầu, ước tính KQKD cho thấy công ty gần như đã hoàn thành kế hoạch của cả năm, một kết quả rất ấn tượng. Cũng giống như với NTP, giá nguyên liệu nhựa tăng cũng sẽ ảnh hưởng đến tỷ suất lợi nhuận của BMP trong các quý tiếp theo. Dựa trên tình hình thị trường tiêu thụ đang khả quan và tính đến việc tăng giá đầu vào, chúng tôi dự báo cả năm 2009, công ty sẽ đạt khoảng hơn 140 tỷ LNST, tăng đến hơn 45% so với năm 2008. Con số này đã bao gồm khoản lỗ ước tính hơn 10 tỷ của nhà máy ở miền Bắc. Xét về mặt so sánh chỉ số giá, mức P/E 2009 của BMP tại 8x hiện thấp hơn khá nhiều so với thị trường.

Tổng công ty Phân đạm và Hóa chất Dầu khí – DPM: Theo công bố của công ty từ 2 tuần trước (19/6/09), ước tính doanh thu và LNTT của DPM sau 2 quý đầu năm đạt mức 3.830 tỷ và 650 tỷ, tương ứng hoàn thành 66% và 60% kế hoạch doanh thu, lợi nhuận của công ty. Theo thông tin chúng tôi mới tìm hiểu được, lợi nhuận thực tế của quý 2 có thể đạt mức cao hơn ước tính đã được công bố. Hiện chưa có quyết toán chính xác, nhưng con số thực tế có thể nằm trong khoảng 10-15% cao hơn số ước tính. Chúng tôi vẫn giữ nguyên dự báo LNST của DPM trong 2009 tại mức gần 1.470 tỷ, tương ứng với P/E 2009 tại 11x, một mức vẫn khá hấp dẫn so với thị trường chung.

Công ty Cổ phần Đầu tư Hạ tầng Kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh - CII: 6 tháng đầu năm, lợi nhuận sau thuế dự kiến của CII đạt khoảng 110 tỷ đồng, tăng trên 92 % so với cùng kỳ năm trước. Như vậy 6 tháng đầu năm, CII đã hoàn thành gần 71% kế hoạch lợi nhuận cả năm. Trong đó, lợi nhuận từ hoạt động thu phí đạt khoảng 20 tỷ và phần còn lại là lợi nhuận từ hoạt động tài chính. Doanh thu từ hoạt động tài chính ước tính đạt khoảng 85 tỷ đồng, trong đó bao gồm việc thoát toàn bộ 5% vốn điều lệ tương đương 15 tỷ đồng tại CTCP Phát triển Đô thị Sài Gòn-

Tây Bắc, và việc thực hiện hoá lợi nhuận từ việc giao dịch CP mà CII nắm giữ. Riêng trong quý 2, CII đã giao dịch CP NBB với tổng khối lượng 982.610 CP. Cuối năm 2008, công ty đã phải ghi nhận 19 tỷ đồng lỗ dự phòng cho khoản đầu tư tài chính của mình (bao gồm cả CP niêm yết và CP OTC). Theo trao đổi với công ty, chúng tôi được biết hiện tại CII đã hoàn nhập dự phòng khoảng 15 tỷ đồng.

Công ty Cổ phần Thủy điện Vĩnh Sơn – Sông Hinh - VSH: Sản lượng điện 6 tháng đầu năm đạt khoảng 519 triệu kWh, cao hơn mức kế hoạch 6 tháng đầu năm là 495 tr kWh và hoàn thành gần 70% kế hoạch sản lượng cả năm là 750 tr kWh. Nguyên nhân là do đây là mùa mưa đối với VSH và mùa khô đối với các nhà máy thủy điện lớn ở miền Bắc, do vậy các nhà máy của VSH được phát ở mức cao. Do hiện tại hợp đồng PPA với EVN vẫn chưa được thoả thuận xong, vì vậy trong 1Q và 2Q, VSH sẽ được EVN tạm thanh toán mức 522 đồng/kWh (tức bằng 90% mức giá của PPA cũ). Dựa trên mức giá tạm tính trên, ước tính doanh thu từ sản xuất điện của VSH 6 tháng đầu năm đạt khoảng 268 tỷ đồng. Tuy nhiên, khi PPA được đàm phán xong với giá điện giữ nguyên như PPA cũ, VSH sẽ được ghi nhận thêm khoảng 28 tỷ đồng vào doanh thu lợi nhuận 6 tháng đầu năm. Ước tính lợi nhuận trước thuế 6 tháng đầu năm của VSH đạt 230 tỷ đồng, đạt 79% kế hoạch lợi nhuận cả năm. Tuy nhiên, cần lưu ý rằng 3Q sẽ là mùa khô đối với VSH, sản lượng trong quý 3 sẽ giảm xuống còn khoảng 45-50 tr kWh (so với mức sản lượng trên 250 tr kWh trong 2 quý đầu năm) và do vậy doanh thu, lợi nhuận của công ty sẽ giảm đi đáng kể so với 2 quý đầu năm.

Công ty cổ phần nhiệt điện Phả Lại - PPC: Ước tính doanh thu quý 2 của PPC đạt khoảng 1.184 tỷ đồng, tăng 11% so với cùng kỳ năm ngoái. Doanh thu sản xuất điện tăng có bao gồm cả yếu tố giá mua than tăng và do sản lượng điện thực tế cũng tăng so với cùng kỳ năm ngoái. Theo ước tính của chúng tôi, lũy kế lợi nhuận từ hoạt động sản xuất điện 6 tháng đầu năm của PPC đạt khoảng 600 tỷ đồng. Sang quý 3, sản lượng điện của PPC sẽ giảm đi đáng kể so với 2 quý đầu năm do dự kiến tháng 8 hoặc đầu tháng 9, PPC sẽ tiến hành đại tu định kỳ tổ máy số 4 của dây chuyền 1 (công suất 110MW) và tổ máy 5 của dây chuyền 2 (công suất 300 MW) trong 3 tháng. Theo kế hoạch ban đầu, trong năm 2009, tổ máy 2 sẽ được tiến hành đại tu (do năm 2008 tổ máy này gặp sự cố bất ngờ). Tuy nhiên, theo yêu cầu của EVN do nhu cầu về điện trong năm 2009 vẫn cao, nên tổ máy số 2 vẫn sẽ được phát điện và đến cuối tháng 12 năm 2009 mới đưa vào sửa chữa. Với sản lượng thực tế dự kiến sẽ cao hơn mức kế hoạch (do tổ 2 vẫn được phát điện), chi phí sửa chữa giảm so với kế hoạch (chi phí đại tu tổ 2), chúng tôi tin rằng PPC sẽ hoàn thành vượt kế hoạch sản lượng và lợi nhuận năm 2009.

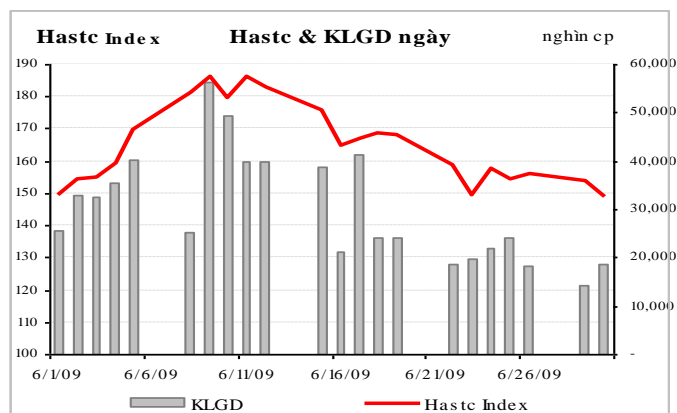
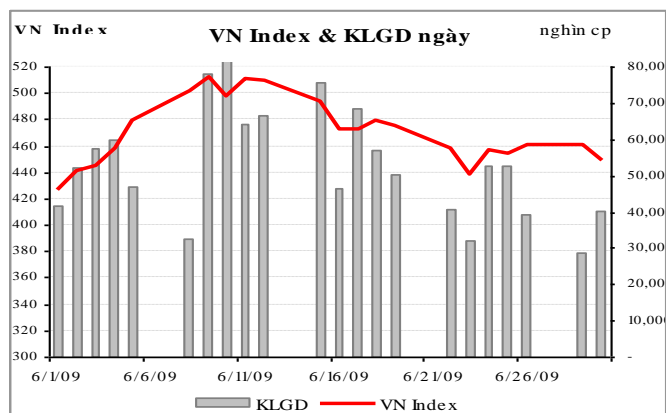
Ước tính KQKD Q2/09				
Mã CP	DTT (tr VND)	Tăng trưởng 2Q09/2Q08	LNTT (tr VND)	Tăng trưởng 2Q09/2Q08
CII	44,452	-0.15%	68,984	220.39%
VSH	130,430	-10%	109,000	-3.90%
PPC	1,184,841	11.90%	291,358	2.40%

THỐNG KÊ THỊ TRƯỜNG THÁNG 6

Bảng 1: Diễn biến VnIndex và HaSTC Index trong tháng 5 và 6

Tuần 1 Tháng 5	29/04/2009	08/05/2009	Điểm tăng giảm trong tuần	% tăng giảm trong tuần	KLGD trung bình	GTGD trung bình
HOSE	321,63	366,22	44,59	13,86%	42.330.810	1.165.057.384
HASTC	115,00	131,23	16,23	14,11%	25.768.661	718.699.245
Tuần 2 Tháng 5	08/05/2009	15/05/2009	Điểm tăng giảm trong tuần	% tăng giảm trong tuần	KLGD trung bình	GTGD trung bình
HOSE	366,22	390,16	23,94	6,54%	49.027.271	1.417.362.465
HASTC	131,23	136,16	4,93	3,76%	27.003.367	730.794.103
Tuần 3 Tháng 5	15/05/2009	22/05/2009	Điểm tăng giảm trong tuần	% tăng giảm trong tuần	KLGD trung bình	GTGD trung bình
HOSE	390,16	404,58	14,42	3,70%	58.894.572	1.732.568.851
HASTC	136,16	141,36	5,2	3,82%	34.397.305	943.635.149
Tuần 4 Tháng 5	22/05/2009	29/05/2009	Điểm tăng giảm trong tuần	% tăng giảm trong tuần	KLGD trung bình	GTGD trung bình
HOSE	404,58	411,64	7,06	1,75%	52.656.889	1.621.454.506
HASTC	141,36	144,13	2,77	1,96%	29.347.241	835.380.637
Tuần 1 Tháng 6	29/05/2009	05/06/2009	Điểm tăng giảm trong tuần	% tăng giảm trong tuần	KLGD trung bình	GTGD trung bình
HOSE	411,64	478,72	67,08	16,30%	51.651.591	1.744.707.995
HASTC	144,13	169,52	25,39	17,62%	33.366.694	1.075.188.265
Tuần 2 Tháng 6	05/06/2009	12/06/2009	Điểm tăng giảm trong tuần	% tăng giảm trong tuần	KLGD trung bình	GTGD trung bình
HOSE	478,72	509,59	30,87	6,45%	68.657.899	2.584.842.710
HASTC	169,52	182,92	13,4	7,90%	42.157.174	1.621.731.122
Tuần 3 Tháng 6	12/06/2009	19/06/2009	Điểm tăng giảm trong tuần	% tăng giảm trong tuần	KLGD trung bình	GTGD trung bình
HOSE	509,59	475,22	-34,37	-6,74%	59.636.477	2.212.242.839
HASTC	182,92	167,86	-15,06	-8,23%	29.908.047	1.052.646.892
Tuần 4 Tháng 6	19/06/2009	26/06/2009	Điểm tăng giảm trong tuần	% tăng giảm trong tuần	KLGD trung bình	GTGD trung bình
HOSE	475,22	461,37	-13,85	-2,91%	43.478.352	1.620.960.220
HASTC	167,86	155,74	-12,12	-7,22%	20.542.660	682.752.022
Tuần 5 Tháng 6	26/06/2009	30/06/2009	Điểm tăng giảm trong tuần	% tăng giảm trong tuần	KLGD trung bình	GTGD trung bình
HOSE	461,37	448,29	-13,08	-2,83%	34.576.790	1.265.584.546
HASTC	155,74	149,04	-6,7	-4,3%	16.536.550	583.221.140

Biểu đồ 1. VNIndex và HaSTC Index trong tháng 6



Bảng 2. Chênh lệch KL đặt Mua-Bán trên HOSE và HaSTC

Thời gian	HO - Chênh lệch khối lượng (đặt Mua -đặt Bán) (dvt: cp)	Ha - Chênh lệch khối lượng (đặt Mua-đặt Bán) (dvt: cp)
Tuần 1 (01/06 – 05/06)	331.830.800	94.776.700
Tuần 2 (08/08 – 12/06)	261.929.630	62.372.800
Tuần 3 (15/06 – 19/06)	(150.259.510)	(10.102.500)
Tuần 4 (22/06 – 26/06)	(67.189.730)	(23.134.800)
Tuần 5 (29/06 – 30/06)	(8.018.590)	(11.750.200)
Tổng hợp tháng 6	368.292.600	112.162.000

Bảng 3+4. CP có KLGD cao nhất và thấp nhất

10 CP có KLGD nhiều nhất (01/06 – 30/06)				10 CP có KLGD thấp nhất (01/06 – 30/06)			
Ho (CP)		Ha (CP)		Ho (CP)		Ha (CP)	
STB	188.941.380	ACB	128.963.371	BTC	17.130	HSC	17.900
SSI	62.932.790	KLS	59.054.400	COM	123.390	QST	30.400
HPG	46.285.250	VCG	45.085.100	SGH	141.000	QTC	36.100
VFMVF1	43.461.770	SHB	31.284.600	TMS	179.870	VBH	37.000
SAM	40.379.354	PVS	28.290.400	BT6	201.840	CJC	67.500
VFMVF4	29.912.970	KBC	24.557.637	SFC	232.400	YSC	73.400
HAG	29.780.380	BCC	19.448.000	RHC	350.950	CTB	78.200
PPC	29.425.600	BVS	16.010.500	FPC	458.940	VDL	79.100
PVF	26.103.560	HPC	14.654.400	TNA	471.100	CID	93.400
REE	25.523.904	DBC	13.444.200	TCT	478.580	SDC	102.200

Bảng 5 + 6. Top CP có GTGD cao nhất và thấp nhất

10 CP có GTGD nhiều nhất (01/06 – 30/06)				10 CP có GTGD thấp nhất (01/06 – 30/06)			
Ho (CP)		Ha (CP)		Ho (CP)		Ha (CP)	
STB	6.626.174	ACB	6.564.691	BTC	525	VBH	469
SSI	4.340.153	KLS	1.928.593	BBT	5.874	QST	492
HPG	2.625.138	VCG	1.574.047	COM	6.185	QTC	573
HAG	2.100.486	PVS	1.144.404	TMS	6.504	CID	1.344
FPT	1.339.541	SHB	1.097.280	BAS	6.511	CTB	1.412
SAM	1.327.679	KBC	942.816	FPC	7.270	LBE	1.652
REE	1.245.507	BVS	909.718	VTB	7.466	PTM	1.679
PVF	1.152.210	NTP	637.714	VPK	7.946	VE9	1.683
DPM	1.138.341	HPC	464.817	MTG	8.538	CJC	1.702
SJS	912.971	DBC	398.229	BT6	10.356	HBE	1.810

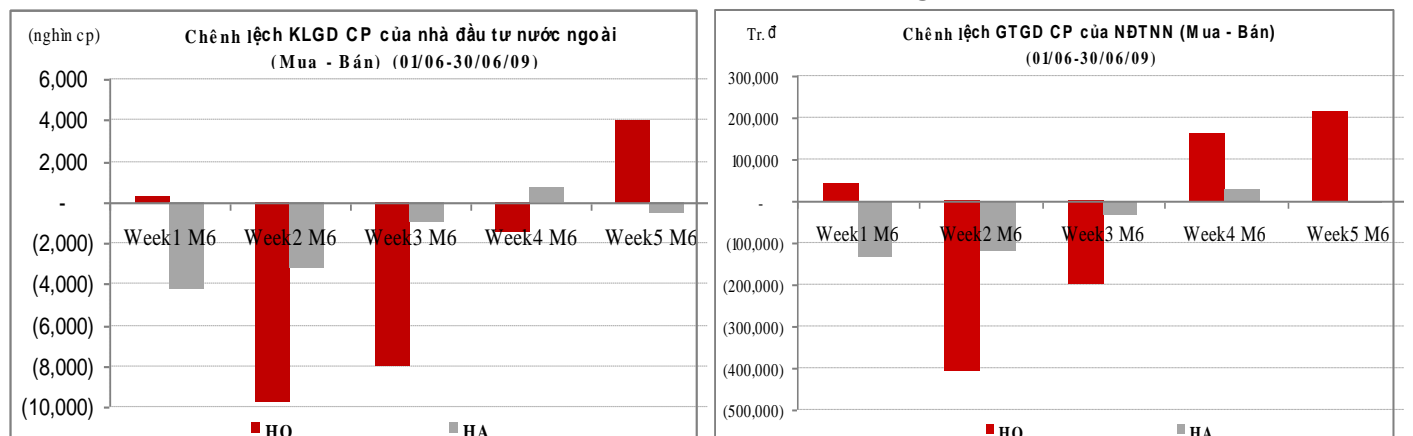
Bảng 7+ 8. Top CP tăng, giảm giá nhiều nhất

10 CP Tăng giá nhiều nhất ((01/06 – 30/06)				CP Giảm giá nhiều nhất (01/06 – 30/06)			
Ho (CP)		Ha (CP)		Ho (CP)		Ha (CP)	
NTL	66,67%	CTC	54,20%	GMC	-24,22%	CCM	-23,61%
CNT	42,60%	TJC	46,39%	VPL	-23,43%	SDC	-21,84%
DRC	40,52%	RCL	42,51%	KMR	-20,74%	TCS	-19,49%
PVF	36,07%	VGS	40,69%	MTG	-18,33%	VC1	-18,81%
STB	31,70%	HUT	38,52%	CLC	-17,57%	SIC	-18,41%
MAFPF1	29,73%	PVA	38,41%	NKD	-16,97%	VSP	-17,08%
HDC	29,34%	HCT	38,30%	DDM	-15,79%	PSC	-16,39%
VKP	28,85%	THB	36,92%	LBM	-15,70%	LTC	-16,13%
HAX	28,31%	STL	35,94%	RAL	-14,71%	HLC	-15,61%
VFMVF4	26,87%	VCS	35,45%	VFC	-13,85%	SDA	-14,91%

Bảng 9 + 10. Top CP được NĐT Nước ngoài mua, bán nhiều nhất

10 CP được NĐT NN MUA nhiều nhất (01/06 – 30/06) KLGD (M-B)				10 CP được NĐT NN BÁN nhiều nhất (01/06 – 30/06) KLGD (M-B)			
Ho (CP)		Ha (CP)		Ho (CP)		Ha (CP)	
HPG	2.870.620	SHB	1.468.900	VFMVF1	(5.481.460)	VCG	(6.201.300)
STB	2.867.510	BVS	1.040.700	PPC	(4.407.090)	VNR	(2.298.600)
FPT	2.631.055	VCS	925.500	GMD	(3.236.105)	KBC	(1.942.800)
BCI	1.630.180	PVS	555.000	SAM	(2.331.534)	KLS	(1.054.600)
DPM	1.558.320	SHS	277.200	REE	(1.925.434)	PVC	(508.100)
PVF	1.052.170	PVI	245.500	SJS	(1.414.090)	NTP	(258.500)
VIC	821.410	BTS	233.000	TPC	(1.398.630)	HPC	(237.300)
LSS	630.210	SD7	128.800	VFMVF4	(1.378.910)	TC6	(216.000)
KDC	599.590	BCC	121.400	VHG	(1.112.580)	DBC	(173.100)
PVT	592.500	SSS	57.400	DQC	(947.810)	THB	(135.500)

Biểu đồ 2. Chênh lệch Mua-Bán theo KLGD và GTGD của NĐT Nước ngoài





Sức Mạnh Của Nhà Đầu Tư

CÔNG TY CHỨNG KHOÁN SÀI GÒN

KHÔI PHÂN TÍCH VÀ TƯ VẤN ĐẦU TƯ

Các thông tin, tuyên bố, dự đoán trong bản báo cáo này, bao gồm cả các nhận định cá nhân, là dựa trên các nguồn thông tin tin cậy, tuy nhiên SSI không đảm bảo sự chính xác và đầy đủ của các nguồn thông tin này. Các nhận định trong bản báo cáo này được đưa ra dựa trên cơ sở phân tích chi tiết và cẩn thận, theo đánh giá chủ quan của chúng tôi, là hợp lý trong thời điểm đưa ra báo cáo. Các nhận định trong báo cáo này có thể thay đổi bất kỳ lúc nào mà không báo trước.

Báo cáo này không nên được diễn giải như một đề nghị mua hay bán bất cứ một cổ phiếu nào. SSI và các công ty con; cũng như giám đốc, nhân viên của SSI và các công ty con có thể có lợi ích trong các công ty được đề cập tới trong báo cáo này. SSI có thể đã, đang và sẽ tiếp tục cung cấp dịch vụ cho các công ty được đề cập tới trong báo cáo này. SSI sẽ không chịu trách nhiệm đối với tất cả hay bất kỳ thiệt hại nào hay sự kiện bị coi là thiệt hại đối với việc sử dụng toàn bộ hay bất kỳ thông tin hoặc ý kiến nào của báo cáo này.

Khôi Phân Tích & Tư vấn Đầu tư

ssiresearch@ssi.com.vn

Lê Lệ Hằng

Giám đốc Khối

hangl@ssi.com.vn

Nguyễn Hồng Dung

Trưởng BP Phân tích đầu tư

Nguyễn Đức Hùng Linh

Trưởng BP Tư vấn đầu tư

Nguyễn Thanh Hà

Trưởng BP Phân tích Kinh Tế

Hoàng Việt Phương

Phó Trưởng BP

Nguyễn Thị Thu Huyền

Chuyên viên Cấp cao

Phạm Minh Quân

Phụ Trách Dự Án

Tô Thùy Linh

Chuyên viên Cấp cao

Lương Thanh Xuân

Chuyên Viên Thị Trường

Nguyễn Quỳnh Nga

Chuyên Viên Phân tích

Phạm Lưu Hưng

Chuyên Viên Phân Tích

Phạm Phương Linh

Chuyên Viên Phân tích

Trần Tuyết Ngọc

Trợ lý Khối

Nguyễn Đức Minh

Chuyên Viên Phân tích

Chi nhánh Hà Nội

Toà nhà 1C Ngô Quyền, Quận Hoàn Kiếm

Hà nội, Việt nam

Tel : 84-4-39366321 ; Fax : 84-4-39366319

Trụ sở chính

72 Nguyễn Huệ, Quận 1

Thành phố Hồ Chí Minh

Tel : 84-8-38242897 ; Fax : 84-8-38247409

© 2009 Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn

SSI nghiêm cấm việc sử dụng, và mọi sự in ấn, sao chép hay xuất bản toàn bộ hay từng phần Bản Báo cáo này vì bất kỳ mục đích gì mà không có sự chấp thuận của SSI